

TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO TRẺ 5-6 TUỔI Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON

Nguyễn Thị Bích Phương¹, Phạm Đào Tiên²

¹Học viên Cao học trường ĐH Sài Gòn

²Trường ĐH Sài Gòn

Email: pdtien@sgu.edu.vn

Tóm tắt: Mầm non là bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc đặt nền móng cho hình thành và phát triển nhân cách con người. Theo Luật Giáo dục 2019, Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT, giáo dục mầm non đặt mục tiêu giúp trẻ phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ; hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách và chuẩn bị cho trẻ vào học lớp một, trong đó kỹ năng sống được tích hợp thông qua các hoạt động giáo dục, chăm sóc, vui chơi hàng ngày. Việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi mang lại nhiều lợi ích: giúp trẻ tự tin, độc lập; phát triển nhận thức, tư duy; cải thiện giao tiếp và tương tác xã hội; hình thành tự chủ; rèn tính kiên trì và thích nghi; phát triển cảm xúc, thái độ tích cực; chuẩn bị tốt cho giai đoạn học cấp tiểu học; thích nghi với môi trường mới; tạo nền tảng cho thành công tương lai và tự bảo vệ bản thân.

Từ khóa: Quản lý, giáo dục, kỹ năng sống, hoạt động giáo dục kỹ năng sống, trẻ em, trường mầm non.

RESEARCH OVERVIEW ON THE MANAGEMENT OF LIFE SKILLS EDUCATION ACTIVITIES FOR 5–6-YEAR-OLD CHILDREN IN PRESCHOOLS

Nguyen Thi Bich Phuong¹, Pham Dao Tien²

¹Graduate Student, Saigon University

²Saigon University

Email: pdtien@sgu.edu.vn

Abstract: Preschool is the first level in the national education system and plays a particularly important role in laying the foundation for the formation and development of human personality. According to the 2019 Education Law and Circular 28/2016/TT-BGDĐT, preschool education aims to help children develop physically, emotionally, intellectually, and aesthetically; to form the initial elements of personality; and to prepare children for Grade 1, with life skills integrated through daily educational, care, and play activities. Teaching life skills to children aged 5–6 in preschool brings many benefits: it helps children become confident and independent; develop cognition and thinking; improve communication and social interaction; foster autonomy; cultivate perseverance and adaptability; develop emotional growth and positive attitudes; prepare well for the primary school stage; adapt to new environments; create a foundation for future success; and enable self-protection.

Keywords: Management, education, life skills, life skills education activities, children, preschool.

Nhận bài: 21/08/2025

Phản biện: 21/09/2025

Duyệt đăng: 25/09/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Mầm non là bậc học đầu tiên, đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nhân cách và kỹ năng sống của trẻ. Các văn bản pháp lý như Luật Giáo dục 2019, Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT, Thông tư 17/2019/TT-BGDĐT nhấn mạnh tích hợp kỹ năng sống trong chương trình mầm non, thông qua các hoạt động chăm sóc, giáo dục và vui chơi hàng ngày. Tuy nhiên thực tế ở một số trường mầm non vẫn có những hạn chế: trẻ tập trung kém, thiếu kinh nghiệm sống, sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường chưa chặt chẽ...

Việc nghiên cứu quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi nhằm tìm hiểu thực trạng và đề xuất giải pháp quản lý hiệu quả tại các trường mầm non, mang tính cấp thiết và có ý nghĩa thực tiễn cao. Từ góc độ lý luận, nghiên cứu công tác quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non góp phần hướng tới phát triển toàn diện cho trẻ.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số nghiên cứu về giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự biến đổi nhanh chóng của xã hội hiện đại, giáo dục kỹ năng sống (KNS) ngày càng được các quốc gia chú trọng, đặc biệt ở bậc mầm non – giai đoạn đặt nền móng quan trọng cho sự phát triển toàn diện của trẻ. Mỗi quốc gia với đặc thù văn hóa, kinh tế, xã hội và hệ thống giáo dục riêng đều tiếp cận giáo dục KNS theo cách khác nhau, nhằm chuẩn bị cho trẻ khả năng thích nghi, hợp tác, sáng tạo và tự lập trong cuộc sống.

Kinh nghiệm quốc tế

Tại Hoa Kỳ, giáo dục KNS cho trẻ mầm non được tiếp cận từ góc độ phát triển năng lực xã hội – cảm xúc (SEL). Chương trình Second Step là ví dụ tiêu biểu, nhấn mạnh đến các kỹ năng tự nhận thức, quản lý cảm xúc, đồng cảm và giải

quyết xung đột. Nhiều nghiên cứu khẳng định SEL chính là nền tảng để trẻ thành công trong học tập và cuộc sống sau này.

Ở Phần Lan, triết lý giáo dục lấy trẻ làm trung tâm đã dẫn tới việc KNS được tích hợp vào các hoạt động thường ngày, thay vì tách riêng thành môn học. Trẻ được khuyến khích lựa chọn hoạt động, bày tỏ ý kiến, tự giải quyết tình huống đơn giản, hợp tác cùng bạn bè và trải nghiệm qua môi trường thực tế. Cách tiếp cận này vừa nuôi dưỡng sự tự chủ vừa phát triển kỹ năng xã hội.

Tại Nhật Bản, giáo dục KNS chú trọng rèn luyện thói quen sinh hoạt, tinh thần trách nhiệm và thái độ sống tích cực. Trẻ được tham gia các công việc hàng ngày như chuẩn bị bữa ăn, dọn lớp, chơi theo nhóm, qua đó hình thành kỹ năng hợp tác, tự phục vụ, xử lý tình huống và tôn trọng người khác.

Hàn Quốc triển khai nhiều chương trình KNS qua hoạt động nghệ thuật, kể chuyện sáng tạo và học theo dự án. Các kỹ năng giao tiếp, thấu cảm, giải quyết vấn đề được lồng ghép trong các hoạt động nhằm phát triển toàn diện tâm lý – xã hội, giúp trẻ có nền tảng vững vàng khi bước vào tiểu học.

Các nghiên cứu quốc tế cho thấy giáo dục KNS ở bậc mầm non thường được triển khai theo hướng đa dạng về hình thức và phương pháp, gắn với trải nghiệm thực tế. Tuy nhiên, phần lớn vẫn tập trung vào khía cạnh lý luận hoặc chương trình tổng thể, thiếu các nghiên cứu chuyên sâu về quản lý, tổ chức và đánh giá hiệu quả. Khoảng trống này đặc biệt cần được quan tâm trong bối cảnh những quốc gia đang phát triển, trong đó có Việt Nam.

Thực tiễn tại Việt Nam

Khái niệm “kỹ năng sống” bắt đầu được quan tâm tại Việt Nam từ thập niên 1990, gắn với tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế. Bối cảnh kinh tế thị trường và giao thoa văn hóa đặt ra yêu cầu giáo dục không chỉ chú trọng kiến thức mà còn trang bị kỹ năng ứng phó và thích nghi.

Một số công trình tiêu biểu: năm 2009, Lê Bích Ngọc với cuốn *Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ từ 5 đến 6 tuổi* đã hệ thống hóa bảy nhóm KNS cơ bản, đưa ra hướng dẫn cụ thể cho phụ huynh. Năm 2010, Mai Hiền Lê nghiên cứu *Một số biểu hiện kỹ năng sống của trẻ lớp mẫu giáo 5–6 tuổi ở Trường Mầm non Thực hành*, bước đầu khảo sát toàn diện các nhóm KNS, nhưng phạm vi còn hẹp và mới chỉ thử nghiệm ở kỹ năng giao tiếp.

Năm 2013, Nguyễn Hữu Long với đề tài *Phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5–6 tuổi* trong hoạt động có chủ đích tập trung phân tích phương pháp giáo dục qua giờ học, hoạt động góc, nhưng chưa mở rộng sang các hoạt động trải nghiệm khác. Một số luận văn khác như Trần Lê Thùy (2012) tại Trường Mầm non Sao Mai (Hà Nội) và Nguyễn Trương Hồng Loan (2017) tại Bến Tre đã bổ sung thêm bằng chứng thực tiễn, phản ánh yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả giáo dục KNS trong nhà trường.

Năm 2017, Bộ Giáo dục và Đào tạo lần đầu thẩm định và cho phép phát hành bộ sách *Thực hành kỹ năng sống* (lớp 1–9) do Huỳnh Văn Sơn chủ biên. Bộ sách cung cấp hệ thống kỹ năng từ tự bảo vệ, ứng xử gia đình – xã hội, kỹ năng sinh tồn, với phương pháp trải nghiệm, nhập vai và thảo luận. Đây là bước tiến quan trọng, tạo nền tảng để KNS trở thành nội dung có hệ thống trong giáo dục phổ thông.

Đánh giá và khoảng trống nghiên cứu: Có thể thấy, giáo dục KNS cho trẻ mầm non tại Việt Nam đã có những khởi đầu đáng kể, song còn hạn chế về quy mô và chiều sâu học thuật. Đa số nghiên cứu tập trung vào nhóm trẻ 5–6 tuổi, chủ yếu khảo sát thực trạng hoặc thử nghiệm nhỏ lẻ, chưa xây dựng được hệ thống biện pháp quản lý, tổ chức toàn diện và bền vững.

2.2. Một số nghiên cứu về nội dung giáo dục kỹ năng sống

Theo khuyến nghị của UNICEF và tài liệu của WHO, kỹ năng sống ở trẻ em mầm non cần tập trung vào ba nhóm chính: Kỹ năng nhận thức cá nhân (Tự nhận thức bản thân, biết kiểm soát cảm xúc, biết đánh giá hành vi và hậu quả). Kỹ năng xã hội và giao tiếp (Biết chia sẻ, hợp tác với người khác, giao tiếp rõ ràng lịch sự, biết từ chối và xử lý xung đột). Kỹ năng thực hành và ra quyết định (Kỹ năng tự phục vụ: ăn, mặc, vệ sinh cá nhân, giải quyết vấn đề đơn giản, biết đưa ra lựa chọn đúng/sai trong tình huống cụ thể). Nguồn: UNICEF (2001), WHO (1997), Life Skills Education in Schools.

Nghiên cứu tại Việt Nam về nội dung kỹ năng sống cho trẻ mầm non: Nghiên cứu của PGS.TS Nguyễn Ánh Tuyết (ĐH Sư phạm Hà Nội). Trong cuốn sách “Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non” (2013), tác giả đề xuất hệ thống 6 nhóm kỹ năng cốt lõi cần giáo dục cho trẻ mẫu giáo: Kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng thể hiện

cảm xúc, kỹ năng giải quyết vấn đề đơn giản. Tác giả nhấn mạnh rằng, việc xây dựng nội dung kỹ năng sống cần căn cứ vào đặc điểm phát triển của từng độ tuổi (3-4 tuổi khác 5-6 tuổi), và cần có tính liên tục – tích hợp – gắn gũi với cuộc sống thực của trẻ.

Đề tài nghiên cứu của TS. Lê Thị Hạnh (Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, 2016). Đề tài “Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non thông qua hoạt động trải nghiệm” đã xác định các nội dung KNS theo 3 nhóm chính: Kỹ năng cá nhân: giữ gìn vệ sinh cá nhân, ăn mặc đúng cách, quản lý bản thân khi gặp tình huống lạ. Kỹ năng xã hội: chào hỏi, chia sẻ, xin lỗi, hợp tác, tuân thủ luật chơi. Kỹ năng ứng phó: xử lý khi bị ngã, bị lạc, gặp người lạ, cháy nổ... Đặc biệt, nghiên cứu nhấn mạnh vai trò của các hoạt động trải nghiệm (thăm quan, trò chơi tình huống, hoạt động ngoài trời) trong việc giúp trẻ hình thành và vận dụng kỹ năng một cách linh hoạt.

Design an Educational Game in Life Skills Training for Preschoolers (2024): Nghiên cứu này từ Việt Nam thiết kế trò chơi giáo dục (game-based learning) nhằm hỗ trợ việc đào tạo kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo. Nội dung trò chơi được xây dựng theo khung các kỹ năng cốt lõi, thúc đẩy sự tương tác, sáng tạo và chủ động của trẻ. JTE Education. Gợi ý rằng: nội dung kỹ năng sống có thể được truyền tải qua các hình thức trò chơi, trải nghiệm; yêu cầu thiết kế phải phù hợp lứa tuổi mầm non.

Developing Early Childhood Educators to Meet Educational Reform Requirement (2005): Nghiên cứu này khảo sát thực trạng và nhu cầu phát triển năng lực giáo viên mầm non trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Trong đó, giáo viên được nhìn nhận có vai trò quan trọng trong việc xác định và tổ chức nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp. Nội dung kỹ năng sống không chỉ nằm trong chương trình mà phụ thuộc lớn vào năng lực chuyên môn và phương pháp của giáo viên.

Giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non – Tài liệu của trường Mầm non Yên Lạc (Vĩnh Phúc): Nội dung tập trung vào lĩnh vực giáo dục tình cảm – kỹ năng xã hội: xác định vai trò của giáo dục phát triển tình cảm – kỹ năng xã hội trong chương trình GDMN; cách tổ chức thực hiện theo hướng tích hợp chủ đề; xây dựng hoạt động cụ thể cho trẻ để hình thành kỹ năng như chia sẻ, hợp tác, chào hỏi, tuân thủ quy tắc xã hội.

Hội thảo “Phát triển chương trình giáo dục mầm non mới” (2021) do Bộ Giáo dục & Đào tạo phối hợp với UNICEF, VVOB tổ chức: Trong hội thảo này, các bên tham gia đã thảo luận 6 nội dung cụ thể ưu tiên trong chương trình GDMN mới, trong đó có: giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; giáo dục vùng dân tộc thiểu số – ngôn ngữ mẹ đẻ – bản sắc văn hóa; giáo dục giới tính và bình đẳng giới; nâng cao năng lực giáo viên; cũng như đảm bảo quyền trẻ em. Những nội dung này có thể mở rộng nội dung kỹ năng sống, đặc biệt các kỹ năng liên quan tới xã hội, giao tiếp, giá trị văn hóa và nhân quyền.

Bên cạnh các nghiên cứu và định hướng chính sách nêu trên, nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non ngày càng được tiếp cận dưới góc độ đa chiều, kết hợp giữa lý thuyết phát triển trẻ, yêu cầu đổi mới giáo dục và đặc thù văn hóa – xã hội của từng vùng miền.

Một số đề tài cấp cơ sở gần đây tại các trường đại học sư phạm, như tại Trường ĐH Sư phạm TP. Hồ Chí Minh và Trường ĐH Giáo dục (ĐHQGHN), tiếp tục khẳng định rằng kỹ năng sống không chỉ là các hành vi ứng xử đơn lẻ, mà là một hệ thống các năng lực mang tính tích hợp, hình thành thông qua trải nghiệm, sự dẫn dắt của người lớn và môi trường giáo dục giàu tính tương tác. Trong đó, vai trò của giáo viên mầm non được nhấn mạnh như người thiết kế và tổ chức môi trường giáo dục phù hợp, từ việc lựa chọn nội dung kỹ năng phù hợp đến cách triển khai hoạt động chơi – học một cách tự nhiên, gần gũi và hiệu quả.

Ngoài ra, một xu hướng đang được khuyến khích là lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động giáo dục tích hợp, thay vì tách rời thành một nội dung riêng biệt. Chẳng hạn, kỹ năng giao tiếp, hợp tác có thể được rèn luyện thông qua giờ hoạt động ngoài trời, kể chuyện sáng tạo hoặc đóng vai; kỹ năng tự phục vụ có thể lồng ghép trong các giờ hoạt động góc hoặc chăm sóc bản thân. Cách tiếp cận này phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ mầm non – vốn học thông qua chơi, thông qua hành động và mối quan hệ với người khác.

Một số tài liệu hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và các tổ chức như UNICEF, Plan International, Save the Children cũng đề xuất cần xây dựng bộ tiêu chí kỹ năng sống theo độ tuổi, có thể đánh giá theo quá trình (formative assessment), từ đó giúp giáo viên và phụ huynh cùng theo dõi sự phát

triển của trẻ. Đây là cơ sở quan trọng để đảm bảo tính nhất quán, khả thi và hiệu quả trong triển khai giáo dục kỹ năng sống ở cấp mầm non.

2.3. Một số nghiên cứu về phương pháp, hình thức giáo dục kỹ năng sống trong trường mầm non

Nghiên cứu về phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo, Effective Early Childhood Education Programmes: Tổng quan các chương trình ở giai đoạn mầm non (pre-school / reception) với các outcomes như ngôn ngữ, nhận thức, vận động cơ bản, phát triển xã hội. Phát hiện những chương trình toàn diện, không chỉ tập trung vào kiến thức học thuật mà cả phát triển kỹ năng xã hội và điều chỉnh hành vi, nếu được thực hiện tốt, có thể đem lại lợi ích lâu dài — về mặt xã hội, hành vi, kết nối với giáo dục sau này.

Learning through Play in Early Childhood: Nghiên cứu này xem xét việc sử dụng chơi (play) như một phương pháp chủ đạo trong giáo dục mầm non, và vai trò của nó trong việc phát triển toàn diện của trẻ — nhận thức, xã hội-cảm xúc, vận động, sáng tạo. Kết luận: học thông qua chơi giúp trẻ mạnh dạn hơn, phát triển kỹ năng tự chủ, hợp tác, giải quyết vấn đề; đồng thời, trò chơi nếu được thiết kế tốt (có mục đích, tương tác, phù hợp độ tuổi, có phần phản hồi) sẽ hiệu quả hơn.

Cross-Cultural Examination of Early Childhood Life Skills: Comparative Analysis of Educational Practices in Turkey and Rwanda (2025): Nghiên cứu so sánh giữa hai quốc gia khác nhau về cách giáo viên mầm non tập trung vào các kỹ năng sống và phương pháp thực hiện. Kỹ năng được chú trọng gồm: giải quyết vấn đề, giao tiếp, ra quyết định, tự chăm sóc bản thân. Phương pháp gồm: hợp tác nhóm, hoạt động đồng đẳng giữa trẻ, khuyến khích phụ huynh hỗ trợ, sử dụng các hình thức như diễn kịch, truyền thông số, công nghệ để minh họa hoặc hỗ trợ.

Cross-Cultural Examination of Early Childhood Life Skills: Comparative Analysis of Educational Practices in Turkey and Rwanda (2025). Nghiên cứu sử dụng thiết kế hỗn hợp (mixed-methods), so sánh trẻ mẫu giáo ở Thổ Nhĩ Kỳ và Rwanda. Các kỹ năng sống được đánh giá gồm: giải quyết vấn đề, giao tiếp, ra quyết định, tự chăm sóc bản thân. Phương pháp thực hiện bao gồm: nhóm hợp tác, hoạt động đồng đẳng giữa trẻ, khuyến khích phụ huynh hỗ trợ,

sử dụng diễn kịch hoặc các hình thức tương tác; đồng thời có sử dụng công nghệ số để minh họa hoặc hỗ trợ. Kết quả cho thấy trẻ Thổ Nhĩ Kỳ đạt điểm cao hơn ở một số kỹ năng; đồng thời, nghiên cứu nhấn mạnh tính văn hóa và bối cảnh trong việc thiết kế phương pháp dạy – học kỹ năng sống. Các chương trình như SEL (Social and Emotional Learning) được áp dụng rộng rãi ở bậc mầm non, với các hoạt động như: trò chơi cảm xúc, kể chuyện, hoạt động nhóm, mô phỏng tình huống để luyện tập kỹ năng quản lý cảm xúc và giao tiếp xã hội.

Tại Việt Nam trong những năm gần đây, giáo dục kỹ năng sống đã trở thành một nội dung quan trọng trong chương trình giáo dục mầm non. Nhiều nghiên cứu và sáng kiến kinh nghiệm đã tập trung vào việc tìm kiếm các phương pháp và hình thức tổ chức hiệu quả nhằm phát triển kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo, phù hợp với đặc điểm tâm – sinh lý lứa tuổi, điều kiện địa phương và định hướng giáo dục toàn diện. Các nghiên cứu và sáng kiến tại Việt Nam đã chỉ ra rằng giáo dục kỹ năng sống ở bậc mầm non không cần tách biệt thành môn học riêng, mà nên được lồng ghép khéo léo, thiết kế linh hoạt, và tổ chức thông qua các hình thức phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ. Trong đó, những phương pháp như học qua chơi, trải nghiệm thực tế, kể chuyện mô phỏng, phối hợp với gia đình, ứng dụng công nghệ đang ngày càng chứng tỏ hiệu quả trong việc hình thành và phát triển kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo.

III. KẾT LUẬN

Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non là một nhiệm vụ quan trọng, không chỉ giúp trẻ phát triển nhân cách, kỹ năng sống, mà còn chuẩn bị nền tảng cho học tập và cuộc sống sau này. Nghiên cứu này xây dựng cơ sở lý luận vững chắc và khảo sát thực trạng hiện có để đề xuất các giải pháp quản lý hợp lý như: nâng cao năng lực lãnh đạo và giáo viên, tăng cường phối hợp gia đình – nhà trường, cải thiện môi trường – cơ sở vật chất, thiết kế hoạt động trải nghiệm kết hợp thực hành, đánh giá định kỳ và chất lượng. Việc thực hiện tốt quản lý sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, cảm xúc, thẩm mỹ và phẩm chất nhân cách, đồng thời hình thành kỹ năng sống thiết yếu để thích nghi và vươn lên trong môi trường học tập và xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bae, S. H., & Park, S. A. (2017). Life skills education in early childhood: Approaches in South Korea. *International Journal of Early Childhood*, 49, 143–159. <https://doi.org/10.1007/s13158-017-0185-9>
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2017). Bộ sách Thực hành kỹ năng sống từ lớp 1 đến lớp 9 (Huỳnh Văn Sơn, chủ biên).
- [3] CASEL (Collaborative for Academic, Social, and Emotional Learning). (2020). What is SEL? <https://casel.org/what-is-sel/>
- [4] Durlak, J. A., Weissberg, R. P., Dymnicki, A. B., Taylor, R. D., & Schellinger, K. B. (2011). The impact of enhancing students' social and emotional learning: A meta-analysis of school-based universal interventions. *Child Development*, 82(1), 405–432. <https://doi.org/10.1111/j.1467-8624.2010.01564.x>
- [5] Kalliala, M. (2015). Finnish early childhood education: National core curriculum and practices. *European Early Childhood Education Research Journal*, 23(2), 227–240. <https://doi.org/10.1080/1350293X.2015.1029733>
- [6] Lê Bích Ngọc. (2009). Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ từ 5 đến 6 tuổi. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- [7] Quốc hội. (2019). Luật Giáo dục năm 2019; Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2016). Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT về Chương trình giáo dục mầm non.
- [8] Mai Hiền Lê. (2010). Một số biểu hiện kỹ năng sống của trẻ lớp mẫu giáo 5–6 tuổi ở Trường Mầm non Thực hành (Luận văn Thạc sĩ, Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh).
- [9] Nguyễn Hữu Long. (2013). Phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5–6 tuổi trong hoạt động có chủ đích. *Tạp chí Khoa học – Đại học Sư phạm Hà Nội*.
- [10] Nguyễn Trương Hồng Loan. (2017). Giáo dục kỹ năng sống trong hoạt động trải nghiệm cho trẻ 5–6 tuổi tại Thành phố Bến Tre (Luận văn Thạc sĩ, Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh).
- [11] Suzuki, K. (2014). Developing social skills in early childhood education in Japan. *Early Childhood Education Journal*, 42, 209–217.
- [12] Trần Lệ Thùy. (2012). Thực trạng giáo dục kỹ năng sống tại Trường Mầm non Sao Mai (Đông Anh, Hà Nội) (Luận văn Thạc sĩ, Đại học Giáo dục – Đại học Quốc gia Hà Nội).